

ANDROLOGY IN TRADITIONAL MEDICINE: FROM THE THEORETICAL AXIS OF “BRAIN - HEART - KIDNEY - ESSENCE CHAMBER” TO CLINICAL PRACTICE

Ngo Thanh Hung^{1,2*}, Tran Cong Dai Loc¹, Thang Kim Sang³

¹Faculty of Traditional Medicine, University of Health Sciences, Vietnam National University Ho Chi Minh city - Vo Truong Toan street, Linh Xuan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

²Department of Traditional Medicine, Thong Nhat Hospital -

1 Ly Thuong Kiet, Tan Son Nhat Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

³Institute of Research and Healthcare, Nguyen Tat Thanh University - 300A Nguyen Tat Thanh, Xom Chieu Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Received: 10/09/2025

Revised: 29/09/2025; Accepted: 07/10/2025

ABSTRACT

Objective: To compile and synthesize the theoretical framework of the “Brain - Heart - Kidney - Essence Chamber” model in traditional medicine, with the aim of refining and extending the application of andrology theory in clinical practice.

Results: The model, proposed by professor Guo Jun, is grounded in the fundamental substances of essence (jing) and blood (xue), with the Du Mai (Governor Vessel) serving as the central conduit linking zang-fu functions. It highlights the regulation of shen (mind/spirit) by the Brain and Heart, and the coordination of storage and discharge of essence by the Kidney and seminal chamber. Preliminary clinical application of this framework in syndrome differentiation and treatment has demonstrated promising outcomes.

Conclusion: The “Brain - Heart - Kidney - Essence Chamber” model provides a novel and integrative theoretical basis for traditional medicine andrology, supporting its potential to enhance diagnostic precision and therapeutic efficacy in contemporary clinical settings.

Keywords: Andrology, traditional medicine, Brain - Heart - Kidney - Essence Chamber.

*Corresponding author

Email: nthanhhung@uhsvnu.edu.vn Phone: (+84) 912508290 <https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD17.3400>

BỆNH HỌC NAM KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN: TỪ LÝ LUẬN TRỰC “NÃO - TÂM - THẬN - TINH THẤT” ĐẾN KINH NGHIỆM THỰC TIỄN LÂM SÀNG

Ngô Thanh Hùng^{1,2*}, Trần Công Đại Lộc¹, Thang Kim Sang³

¹Khoa Y học cổ truyền, Trường Đại học Khoa học Sức khỏe, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh - đường Võ Trường Toản, P. Linh Xuân, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

²Khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Thống Nhất - 1 Lý Thường Kiệt, P. Tân Sơn Nhất, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

³Viện Nghiên cứu và Chăm sóc sức khỏe, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành - 300A Nguyễn Tất Thành, P. Xóm Chiếu, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày nhận: 10/09/2025

Ngày sửa: 29/09/2025; Ngày đăng: 07/10/2025

ABSTRACT

Mục tiêu: Tổng hợp và hệ thống hóa khung lý thuyết của mô hình “Não - Tâm - Thận - Tinh thất” trong y học cổ truyền, nhằm hoàn thiện và mở rộng ứng dụng lý luận nam khoa trong thực hành lâm sàng.

Kết quả: Mô hình do giáo sư Quách Quân đề xuất, được xây dựng trên cơ sở tinh và huyết, với Đốc mạch giữ vai trò làm trục kết nối các chức năng tạng phủ. Mô hình nhấn mạnh sự điều tiết thần bởi Não và Tâm, đồng thời phối hợp với chức năng tàng trữ và phát tiết tinh của Thận và Tinh thất. Việc ứng dụng bước đầu khung lý thuyết này trong biện chứng luận trị lâm sàng đã cho thấy những kết quả khả quan đối với nhiều bệnh lý nam khoa.

Kết luận: Mô hình “Não - Tâm - Thận - Tinh thất” mang lại một cơ sở lý luận mới và mang tính tích hợp cho y học cổ truyền nam khoa, góp phần nâng cao hiệu quả chẩn đoán và điều trị trong bối cảnh lâm sàng hiện nay.

Từ khóa: Nam học, y học cổ truyền, trục Não - Tâm - Thận - Tinh thất.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong lĩnh vực nam khoa, y học cổ truyền có lịch sử lâu đời với nhiều học thuyết kinh điển như Âm dương, Ngũ hành, Tạng tượng và Kinh lạc được vận dụng trong chẩn đoán, điều trị, dự phòng và phục hồi. Các lý luận này đã xây dựng nền tảng cho việc nhận diện bản chất bệnh tật thông qua biện chứng luận trị, từ đó lựa chọn phương pháp điều chỉnh khí huyết, cân bằng âm dương, ôn bổ thận khí, điều hòa can tâm, nhằm cải thiện sức khỏe sinh sản và chức năng tình dục. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, sự phức tạp của bệnh lý nam khoa, bao gồm rối loạn nội tiết, suy giảm khả năng sinh sản, rối loạn cương và xuất tinh, đặt ra thách thức mới cho việc ứng dụng đơn thuần các lý luận cổ điển. Một số học thuyết chưa giải thích được cơ chế bệnh sinh hiện đại, hạn chế trong việc tích hợp bằng chứng thực nghiệm và khó mở rộng sang các hướng điều trị chuyên biệt. Do đó, nhu cầu đặt ra là phát triển và hoàn thiện các lý luận mới mang tính hệ thống, vừa kế thừa tinh hoa y học cổ truyền, vừa thích ứng với tiến bộ y học hiện đại, để nâng cao hiệu quả chẩn đoán và điều trị nam khoa.

2. CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA LÝ THUYẾT TRỤC “NÃO - TÂM - THẬN - TINH THẤT”

2.1. Não, Tâm, Thận và Tinh thất đều lấy tinh - huyết làm cơ sở

Não là phủ của nguyên thần, là gốc rễ của sự sống. Trong Vân Cáp Thất Giám - Nguyên Khí Luận có viết: “Não thực tắc thần toàn, thần toàn tắc khí toàn, khí toàn tắc hình toàn” (tạm dịch: Não đầy đủ thì thần toàn vẹn, thần toàn thì khí đầy đủ, khí đầy thì hình thể đầy đủ). Mà sự đầy đủ của tủy Não phụ thuộc vào sự phong phú của Thận tinh. Trong Linh Khu - Kinh Mạch cũng khẳng định: “Nhân thủy sinh, tiên thành tinh, tinh thành nhi Não tủy sinh” (tạm dịch: Người bắt đầu sự sống từ tinh, tinh thành thì Não và tủy mới sinh) [1]. Tâm chủ huyết, tàng thần, huyết của Tâm có thể hóa tinh để bổ sung cho Thận; ngược lại, tinh của Thận cũng có thể hóa huyết để dưỡng Tâm thần.

Thận là tạng chủ về tinh, đồng thời điều khiển chức năng của Tinh thất. Tinh thất lần đầu tiên được nhắc đến trong cuốn Hoàng Đình Nội Cảnh Kinh - Thường Niệm Chương: “Cấp thủ Tinh thất vật vọng tiết, bế nhi bảo chi khả trường hoạt” (tạm dịch: Cần bảo vệ

*Tác giả liên hệ

Email: nthanhhung@uhsvnu.edu.vn Điện thoại: (+84) 912508290 <https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD17.3400>

tinh thất, không tiết tinh bữa bãi, giữ gìn thì có thể sống lâu). Khi Thận tinh đầy đủ, tinh thất cũng được sung mãn, chức năng tàng - tiết tinh được điều hòa, âm dương cân bằng, bệnh khó phát sinh. Như vậy, về mặt sinh lý, Não - Tâm - Thận - Tinh thất lấy tinh huyết làm nền tảng, liên hệ mật thiết và tương hỗ lẫn nhau.

2.2. Não, Tâm, Thận, Tinh thất liên kết với nhau thông qua mạch Đốc

Nam giới thuộc tính Dương, các hoạt động sinh lý đều cần Dương khí chủ đạo. Đốc mạch là “bể của dương mạch”, có chức năng điều phối toàn bộ khí Dương trong cơ thể. Trong Tố Vấn - Cốt Không Luận viết: “Đốc mạch giả... kỳ lạc tuần âm khí... quán tích chúc Thận... thượng nhập lạc Não... kỳ thiếu phúc trực thượng giả, quán tề trung ương, thượng quán Tâm nhập hầu”. Cho thấy Đốc mạch nối từ bộ phận sinh dục ngoài, đi qua cột sống, liên hệ với Thận, đi lên nối với Não, qua Tâm tạo thành trục dọc kết nối Tinh thất - Thận - Tâm - Não [1].

Tâm thần và nguyên thần của Não điều khiển chức năng tàng - tiết tinh của Tinh thất, trong khi Thận là thể, Tinh thất là dụng; hệ thống này được liên kết bởi huyết mạch và kinh lạc. Do đó, trục Não - Tâm - Thận - Tinh thất có khả năng điều hòa cả sinh lý và bệnh lý của nam giới, hình thành chuỗi lý luận y học cổ truyền trong nam khoa, phản ánh sâu sắc quan điểm hình - thần hợp nhất của y học cổ truyền.

3. ĐẶC ĐIỂM SINH LÝ CỦA TRỤC “NÃO - TÂM - THẬN - TINH THẤT”

Tâm chủ thần minh, chủ huyết mạch, là quân chủ chi quan, điều khiển toàn bộ hoạt động sinh mệnh, do đó giữ vai trò trung tâm trong trục “Não - Tâm - Thận - Tinh thất”. Não là bể của tủy, nơi nguyên thần trú ngụ, điều khiển hoạt động ý thức, thể hiện công năng “Tâm chủ thần minh”, đồng thời là trung tâm “tiếp nhận - xử lý thông tin” của trục này. Thận là gốc của tiên thiên, chủ tàng tinh, chủ sinh dục, điều hòa nhị tiện, là tạng phủ then chốt nhất trong cơ chế bệnh sinh nam khoa, là phần “thể” của trục.

Tinh thất là một khái niệm đặc hữu trong nam khoa y học cổ truyền, bao gồm cả hệ sinh dục nam trong y học hiện đại và một phần của hệ tiết niệu, là phần “dụng” của sinh lý nam giới. Đốc mạch thống lĩnh toàn bộ dương khí của cơ thể, liên kết chặt chẽ giữa Não - Tâm - Thận - Tinh thất [2].

3.1. Não - Tâm tương thông

“Tâm chủ huyết mạch”, mạch đạo phát xuất từ Tâm, đi ngang dọc và thượng hành lên Não để nuôi dưỡng tủy Não. Khi Tâm chủ huyết mạch hoạt động bình thường, huyết của Tâm sung mãn, khí Tâm đầy đủ, huyết vận thông lợi, Não được nuôi dưỡng đầy đủ thì nguyên thần sáng suốt. Não chủ nguyên thần, tiếp nhận điều khiển từ Tâm thần, cả hai cùng chủ thần

chí. Khi thần minh thanh khiết thì tạng phủ điều hòa, Tâm trí ổn định. Nếu thần bị nhiễu loạn sẽ biểu hiện nhiều dạng bệnh lý của Thần: bồn chồn, mất ngủ, hay mơ, uể oải, dễ buồn, hay quên...; và của Thể chất: gầy yếu, sắc mặt xám, đau âm ỉ bụng dưới, liệt dương... Điều này phản ánh quan niệm “hình - thần hợp nhất”, thần là chủ thể của hình, hình cũng ảnh hưởng lại thần [3].

3.2. Não - Thận tương hỗ

Tố Vấn - Bình Nhân Khí Tượng Luận viết: “Tàng chân hạ vu Thận, Thận tàng cốt tủy chi khí dã”. Ý nói Thận tàng tinh, tinh sinh tủy, tủy đầy sinh xương, Não là bể của tủy [1]. Khi Não tủy đầy đủ, nguyên thần thanh tịnh, tinh lực dồi dào, tư duy linh hoạt, hỗ trợ Tâm thần điều khiển cơ thể. Thận tinh sung mãn, tủy Não đầy đủ → thần ở Não sáng suốt → điều hòa hoạt động tàng - tiết của Tinh thất. Nếu Não thần điều hòa kém, Thận không điều tiết tốt, Tinh thất mất chức năng, tinh khiêu và niệu khiêu mất kiểm soát → gây rối loạn xuất tinh và tiểu tiện.

3.3. Tâm - Thận giao hòa

Trong Kinh dịch, quẻ Ly ứng với hỏa, quẻ Khảm ứng với thủy; Ly hỏa giáng, Khảm thủy thăng, Khảm - Ly giao nhau → thủy hỏa tương tế → tượng trưng cho Tâm - Thận giao hòa. Quẻ Ký Tế và Vị Tế phản ánh mối quan hệ bình thường và bất thường của thủy - hỏa. Tâm - Thận là trục sinh lý trung tâm của cơ thể, đảm bảo Âm - Dương cân bằng. Tâm hỏa giáng thì Thận thủy không lạnh, Thận thủy thăng thì Tâm hỏa không vượng. Hai bên điều hòa âm dương cơ thể ổn định. Tinh và huyết có thể chuyển hóa cho nhau, là vật chất thiết yếu cho sự sống.

3.4. Quan hệ sinh lý giữa Não, Tâm, Thận và Tinh thất

Tinh thất, nếu chiếu theo giải phẫu học bao gồm: tinh hoàn, mào tinh, túi tinh, tuyến tiền liệt... là một trong phủ kỳ hắng, đảm nhiệm chức năng đặc biệt. Não - Tâm - Thận điều hòa hoạt động tàng - tiết của Tinh thất, ảnh hưởng trực tiếp đến sinh lý nam giới. Trong Cảnh Nhạc Toàn Thư - Di Tinh viết: “Tàng chế của tinh tuy ở Thận, nhưng chủ thể của tinh là Tâm”. Não và Tâm chủ thần, quyết định sự tàng và tiết của Tinh thất. “Tàng” nghĩa là giữ gìn tinh sinh dục; “tiết” không chỉ là xuất tinh mà còn bao gồm cả việc loại bỏ đàm thấp, huyết ứ, trọc dịch. Não chủ nguyên thần, tương đương trung khu đại Não và thần kinh ngoại vi hiện đại.

Tinh thất thuộc về Thận, hoạt động tàng - tiết của Tinh thất phụ thuộc vào Thận. Thận tàng tinh, chủ sinh dục, chủ thủy. Dưới tác động của Thận khí, Tinh thất điều tiết hoạt động tinh khiêu - niệu khiêu - tiền âm. Nếu Thận khí điều hòa tốt thì tinh - niệu khiêu - tiền âm đóng mở hợp lý. Nếu Thận khí rối loạn thì Tinh thất mất chức năng, dẫn đến đóng mở vô trật tự gây rối loạn xuất tinh và tiểu tiện.

4. ĐẶC ĐIỂM BỆNH HỌC CỦA TRỤC “NÃO - TÂM - THẬN - TINH THẤT”

Não, Tâm, Thận và Tinh thất: bất kỳ mắt xích nào rối loạn cũng có thể gây rối loạn thần chí Tâm hoặc Não, làm Thận và Tinh thất mất chức năng, từ đó phát sinh nhiều chứng bệnh nam khoa.

4.1. Não thần thất dưỡng

Sách Hội Tâm Lục viết: “Não là tạng của thần... Não tủy bị tổn thương thì thần chí không giữ được”. Khi Tâm huyết hoặc Thận tinh không đủ để nuôi dưỡng Não thần, sẽ dẫn đến Não thần mất dưỡng, biểu hiện: giảm ham muốn tình dục hoặc điều tiết không hợp lý, gây rối loạn tàng tiết Tinh thất - thấy xuất tinh sớm, di tinh, tiểu nhiều, tiểu gấp... Nghiên cứu hiện đại cũng chỉ ra, bệnh nhân có rối loạn Tâm thần - Tâm lý thường có dao động bất thường về biên độ tần số thấp ở vỏ Não trán trước trung tâm bên lưng, hồi hải mã, đồi thị... [4].

4.2. Não Tâm thất điều

Tâm huyết hư hoặc Tâm mạch ứ trệ gây thần chí mất dưỡng, dẫn đến Tâm âm, Tâm dương hư → giảm ham muốn tình dục, dương vật không cương. Đồng thời do Tâm huyết không nuôi dưỡng được Não thần → ảnh hưởng chức năng Tinh thất. Não tủy bất túc → nhận thức lệch lạc về bệnh tình → thần Tâm bị rối loạn → ảnh hưởng đến hồi phục. Lâm sàng thấy bệnh nhân thường mất niềm tin, bi quan hoặc kỳ vọng phi thực tế. Các lý luận như “Can uất” không thể giải thích đầy đủ → đây là biểu hiện của Não - Tâm mất điều hòa. Biểu hiện lâm sàng bằng sắc mặt xám xịt, mất ngủ hay mộng mị, hay quên, giảm ham muốn, lo âu, trầm cảm. Cần Não Tâm đồng trị.

4.3. Tâm Thận bất giao

Thận thủy không chế được Tâm hỏa, Tâm hỏa vượng gây Não thần bất an làm biểu hiện: dễ cáu giận, mất ngủ, ham muốn tình dục quá mức. Tâm hỏa hư, Thận thủy quá hàn, Tinh thất không được ôn dưỡng dẫn đến tinh ít, di tinh, tinh dịch loãng, tiểu đêm nhiều. Tâm Thận dương hư thì sợ lạnh, dương vật không cương, tiểu nhiều, nước tiểu trong dài. Tâm Thận âm hư thì hư hỏa nội nhiễu, miệng khô khát, tinh dịch loãng ít, tiểu vàng, nặng hơn có thể tinh dịch lẫn máu. Tâm Thận lưỡng hư thì tương hỏa vọng động dẫn đến di tinh, xuất tinh sớm, tinh dịch đục, tiểu nhiều.

4.4. Não Thận bất tể

Nếu Tinh thất sử dụng quá độ, Thận tinh hư tổn, không thể bổ dưỡng Não thần dẫn đến điều tiết rối loạn. Ngược lại, nếu điều tiết của Não thần mất điều độ, Thận không kiểm soát được khai hợp, Tinh thất mất chức năng dẫn đến biểu hiện: rối loạn xuất tinh, tiểu tiện. Vì vậy, cần bổ Thận điền tinh, điều thần cùng lúc để trị tận gốc. Trong lâm sàng, cần phân biệt với “Can uất Thận hư” để xác định có rối loạn điều tiết Não thần hay không.

5. ỨNG DỤNG LÂM SÀNG TRỤC “NÃO - TÂM - THẬN - TINH THẤT” TRONG NAM KHOA

Trong lâm sàng nam khoa, chúng tôi dựa trên lý luận này phối hợp với biện chứng tạng phủ và khí huyết, tuân thủ nguyên tắc “hình - thần nhất thể”; từ đó định hướng biện chứng luận trị, kê đơn và chọn huyết châm cứu hiệu quả.

5.1. Rối loạn cương dương

Dương vật (Tông cân) thường ngày dựa vào sự nuôi dưỡng của Can huyết và Thận tinh, khi hoạt động cần Tâm Não thanh minh, huyết mạch sung mãn, Thận khí sung thịnh. Trong Nghiên Luận Sách có viết: dương vật mạnh hay yếu, quyền chủ nằm ở tâm; các loại huyết đều quy thuộc về tâm. Khi huyết mạch sung thịnh thì dương vật cương cứng vững chắc, nếu ứ trệ mạch đạo hoặc huyết không nuôi dưỡng được dương vật thì sẽ xuất hiện tình trạng “có cương mà không cứng” [5].

Phép trị nên bổ Thận hoạt huyết, Tâm thần đồng trị. Thường dùng bài thuốc gia giảm các vị gồm Quán diệp kim ti (Hypericum perforatum) có tác dụng an thần, giải uất; Tam thất giúp hoạt huyết, hóa ứ; Dâm dương hoắc ôn Thận, tráng dương; Nhục thung dung bổ Thận ích tinh.

Châm cứu thường dùng công thức huyết: Thượng tinh giúp tỉnh thần, thông Đốc; Thần môn điều dưỡng Tâm thần; Mệnh môn bổ Thận, tráng dương; Trung cực là huyết giao hội của Nhâm mạch với 3 kinh âm ở chân, điều bổ hạ nguyên, thúc đẩy nguyên dương. Công thức huyết này giúp tỉnh thần, an Tâm, ích dương, bồi bổ nguyên khí, nhờ đó hoạt động cương dương được thuận lợi.

5.2. Xuất tinh sớm

Việc tàng - tiết tinh dịch là quá trình được Tâm thần và Não thần điều hòa phối hợp với chức năng của Thận và Tinh thất. Do đó, Não, Tâm, Thận và Tinh thất đều có mối liên hệ mật thiết với bệnh này, trong đó việc an định Tâm thần, điều hòa Não thần là then chốt. Công năng của Thận và Tinh thất có thể cần ôn bổ, hoặc tả trợ, hoặc thanh lợi, hoặc thông ứ, tùy theo tình hình lâm sàng [6].

Mục tiêu điều trị cốt lõi là lấy điều tâm Não chi thần, bổ Thận cố tinh, lý khí thông khiếu làm nguyên tắc điều trị chính, giúp tăng cường khả năng cố nhiếp và điều tiết việc tàng - tiết tinh của Thận. Bài thuốc chúng tôi đề xuất dùng các vị Liên tử tâm: thanh Tâm hỏa, an định Tâm thần; Ba kích thiên: bổ Thận ôn dương, hỗ trợ cương dương, giúp trì hoãn xuất tinh; Sa uyển tật lê: nhập Tinh thất, giúp bế tàng.

Công thức huyết châm cứu thường dùng bao gồm: Ấn đường giúp tỉnh thần, khai khiếu; Tâm du dưỡng Tâm, tả hỏa; Thận du bổ Thận, tư âm; Tinh cung là một huyết kỳ kinh có hiệu quả kinh nghiệm cao trong điều trị tảo tiết, di tinh. Phép trị này thể hiện

tinh thần bổ mà không trệ, vừa trị thần vừa trị thể và công năng, mang lại hiệu quả điều trị tốt.

5.3. Vô sinh nam

Thận tàng tinh, tâm chủ huyết; tinh có thể hóa thành huyết, và huyết có thể sinh tinh. Tâm và Não chủ quản thần minh, khi tinh thần được nội thủ mới có thể điều tiết tốt chức năng tàng - tiết của Tinh thất, từ đó nuôi dưỡng tinh sinh dục của Thận. Dựa trên trục sinh lý “Não - Tâm - Thận - Tinh thất”, chúng tôi đề xuất phối ngũ dược liệu “Viễn chí - Lộc giác giao - Xa tiền tử” để điều trị. Trong Bản thảo biệt lục thì Viễn chí có tác dụng “định Tâm khí, chỉ kinh quý, ích tinh”. Lộc giác giao có tác dụng thông dương, dẫn thuốc vào Đốc mạch, bổ Thận, tráng dương. Trong Bản thảo kinh sơ viết rằng Xa tiền tử “chủ khí lâm, chỉ thống, thông Thận khí... nam nữ âm trung đều có hai khiếu, một khiếu thông tinh, một khiếu thông tiểu... tinh được cố thì dương cường, tinh thịnh thì có thể sinh con”. Từ các lý luận trên, chúng tôi đề xuất lý luận điều trị làm nền tảng để luận trị chứng vô sinh nam. Nguyên tắc lập phương lâm sàng là: bổ Thận ích Não, ninh Tâm thủ tinh [7].

5.4. Phì đại lành tính tuyến tiền liệt

Bệnh lý chủ yếu biểu hiện ở tình trạng khai - hợp không điều độ của niệu khiếu, dẫn đến các triệu chứng như: tiểu tiện khó khăn, tiểu không thông, tiểu nhỏ giọt hoặc không thể bài xuất. Tình trạng này có liên hệ mật thiết với Tâm, Thận và Tinh thất. Tâm khí bất túc, không đủ lực để thúc đẩy huyết hành, huyết vận trì trệ, gây ứ trệ tại Tinh thất; Thận hư, khí hóa không đủ, gây rối loạn đóng - mở của niệu khiếu [8].

Bài thuốc thường dùng các vị: Quế chi, Phục linh, Đào nhân, Ích trí nhân, trong đó Quế chi giúp ôn Tâm dương, thông Tâm mạch, tăng cường chức năng ôn dương khí hóa; Phục linh lợi thủy thẩm thấp. Khi Tinh thất bị ứ trệ lâu ngày sẽ gây rối loạn chuyển hóa thủy dịch. Như trong Kim Quỹ Yếu Lược viết: “Huyết bất lợi tắc vi thủy” (huyết hành không thông thì sinh thủy); Đào nhân giúp phá huyết thông kinh, giúp giảm ứ trệ Tinh thất; Ích trí nhân ôn Thận trợ dương, tăng cường khí hóa, hiệu lực nhẹ nhàng mà không táo nhiệt.

Phối hợp châm cứu với công thức huyết: Thần đình, Nội quan, Thái khê, Tử bào (Tinh thất). Thần đình có tác dụng thông Đốc, ích Não; Nội quan giúp điều Tâm, an thần; Thái khê ôn Thận lợi thủy; Tử bào: huyết tại vùng Tinh thất, có tác dụng tán kết, thông lâm.

6. KẾT LUẬN

Lý luận trục “Não - Tâm - Thận - Tinh thất” không chỉ đào sâu thêm lý luận cơ sở của nam khoa y học cổ truyền, mà còn mở rộng tư duy trong thực hành chẩn đoán và điều trị. Chúng tôi hy vọng lý luận này có thể được ứng dụng rộng rãi trong giảng dạy, lâm sàng và nghiên cứu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hoàng đế Nội kinh Tố vấn - Linh khu phiên bản điện tử. <https://ctext.org/huangdi-neijing/su-wen/zhs>. Accessed 29 June 2025.
- [2] Guo J. Principles and rules for andrological medication based on the axis of “brain-heart-kidney-essence chamber”. Zhonghua Nan Ke Xue, 2021, 27 (4): 291-294.
- [3] Liu Weihong, Zhou Mingxue, Li Sinai et al. The Clinical Significance of the Theory of Simultaneous Treatment of Brain and Heart [J]. World Chinese Medicine, 2017, 12 (2): 241-242, 246.
- [4] Sheng Wei. Study on Abnormal Brain Functional Activity in Patients with Anxiety Disorders [D]. Beijing: University of Electronic Science and Technology of China, 2019.
- [5] Luo D, Guo J, Wang H et al. Treatment of erectile dysfunction based on the “brain-heart-kidney-essence chamber” axis and the meridian-zangfu relationship. Zhongguo Zhen Jiu, 2025, 45 (5): 609-613. doi:10.13703/j.0255-2930.20240819-0002
- [6] Guo Jun, Zhang Chunyin, Lü Bodong. Diagnosis and Treatment of Premature Ejaculation [M]. Beijing: People's Military Medical Press, 2011: 25-33.
- [7] Zhao M, Yan B, Gao Q.H, Guo J. Biological basis of oligoasthenospermia based on the theory of “kidney governing reproduction”. Zhonghua Nan Ke Xue, 2022, 28 (11): 1038-1043.
- [8] Zhao Z.W, Gao Q.H, Liu Y et al. Treatment of chronic prostatitis with Xiongji Formula based on the concept of “brain-heart-kidney-essence chamber” axis of medication. Zhonghua Nan Ke Xue, 2024, 30 (5): 439-443.